

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày 29-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm.

Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Bảo T, sinh năm: 1988 tại tỉnh An Giang; hộ khẩu thường trú: Tổ X, khu phố CX, thị trấn KL, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10 tháng 5 năm 2007 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/02/2009 và chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 23/3/2008; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát từ ngày 30/11/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Phan Thanh H, sinh năm 1984; hộ khẩu thường trú: Ấp ĐTC, xã ĐT, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long; tạm trú: Nhà trọ MQ đường NHA thuộc khu phố Y, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 30/11/2020, sau khi đi uống rượu về T đến đoạn đường NHA thuộc khu phố Y, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, T thấy nhà trọ MQ vắng người thì nảy sinh ý định vào nhà trọ tìm tài sản của người ở trọ để lấy trộm đem bán lấy tiền tiêu xài. T chạy mô tô biển số 61Z1- 5173 đậu bên đường rồi lén lút đi bộ vào trong hành lang nhà trọ MQ. T quan sát qua khe cửa chính các phòng trọ thì phát hiện trong phòng trọ số 3 của anh Phan Thanh H có 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy màu đen đang sạc pin để gần cửa chính. Lúc này, T quan sát xung quanh phát hiện gần đó có giàn móc nhôm để treo quần áo và 01 cuộn dây kẽm, T đi lại lấy dây kẽm buộc cửa các phòng trọ lại nhằm mục đích khi bị phát hiện sẽ không bị truy đuổi. Sau đó, T lấy 02 móc nhôm treo quần áo nối thành cây móc dài rồi T đến phòng trọ anh H dùng cây móc kéo điện thoại di động Sam sung Galaxy ra, lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài điều khiển mô tô biển số 61Z1- 5173 tẩu thoát. Khi T vừa đi ra đến đường thì lực lượng Công an phường Thới Hòa đang tuần tra phát hiện có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện chiếc điện thoại Sam sung Galaxy trong túi quần của T nhưng T không chứng minh được nguồn gốc nên mời T về trụ sở làm việc. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy Jeam màu đen đã qua sử dụng; 01 Kim điện màu đỏ đen; 04 đoạn kẽm; 01 cuộn băng keo màu đen đã qua sử dụng; 01 cây móc bằng nhôm dài 1,70m có quần băng keo đen; 01 mô tô biển số 61Z1- 5173 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 61Z1- 5173 do ông Nguyễn PT đứng tên chủ sở hữu.

Theo Kết luận định giá tài sản số 133/KL-HĐĐGTS ngày 02/12/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy Jeam màu đen trị giá 5.000.000 đồng.

Đối với mô tô biển số 61Z1- 5173 do ông Nguyễn PT, hộ khẩu thường trú: Khu phố BP, phường BN, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh, hiện ông Nguyễn PT đã chết, gia đình đã bỏ địa phương đi sinh sống nơi khác hiện không biết ở đâu. Lê Bảo T khai nhận đã mua mô tô biển số 61Z1- 5173 của người không rõ nhân thân lai lịch.

Ngày 19/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao cho anh Phan Thanh H 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy Jeam màu đen đã qua sử dụng.

Bản Cáo trạng số 46/CT-VKSBC ngày 18/3/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Bảo T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phần tranh luận:

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trình bày luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tại Bản Cáo trạng số 46/CT-VKSBC ngày 18/3/2021 đối với bị cáo Lê Bảo T về tội: “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Bảo T từ 09 tháng đến 11 tháng tù.

+ Về vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 Kim điện màu đỏ đen, 04 đoạn kẽm; 01 cuộn băng keo màu đen đã qua sử dụng, 01 cây móc bằng nhôm dài 1,70m có quần băng keo đen là công cụ mà bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 mô tô biển số 61Z1- 5173 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội (kèm theo Giấy đăng ký xe số 005015 do ông Nguyễn PT đứng tên chủ sở hữu).

- Bị cáo không bào chữa, không phát biểu ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

- Bị hại Phan Thanh H vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra, đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Bị cáo Lê Bảo T khai nhận vào khoảng 01 giờ ngày 30/11/2020, tại nhà trọ MQ thuộc khu phố Y, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, lợi dụng sơ hở của bị hại, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Jeam màu đen trị giá 5.000.000 đồng..

Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cùng với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, qua đó thể hiện ý thức tham lam, liều lĩnh và xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trao trả cho bị hại nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo T có nhân thân xấu, từng bị Toà án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, do đó cần áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Lời đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo Lê Bảo T là tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào Điều 136, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lê Bảo T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Lê Bảo T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/11/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về vật chứng :Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

01 (một) xe mô tô biển số 61Z1- 5173 số máy 012898, không kiểm tra được số khung, xe không gương bên phải, không khóa, không bửng, tại thời điểm giao nhận xe không khởi động được (kèm theo 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 61Z1- 5173 do ông Nguyễn PT đứng tên chủ sở hữu).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 Kim điện màu đỏ đen, 04 đoạn kẽm; 01 cuộc băng keo màu đen đã qua sử dụng, 01 cây móc bằng nhôm dài 1,70m có quần băng keo đen.

(Vật chứng đã được giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/3/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Lê Bảo T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Nga